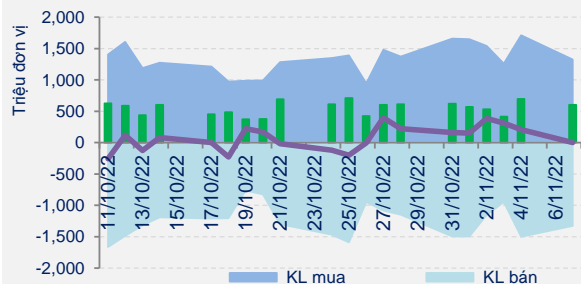
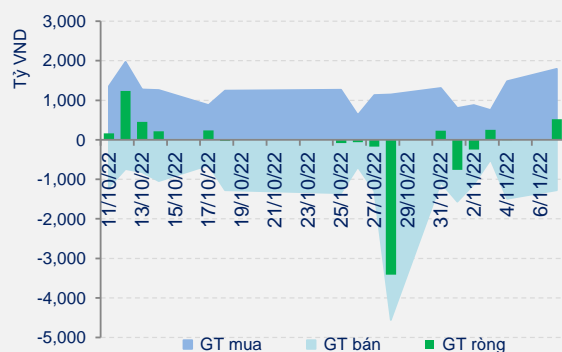
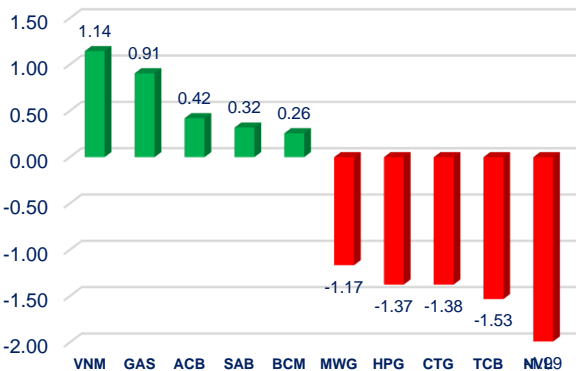


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 7/11/2022

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	975.19	198.56
% Thay đổi	↓ -2.20%	↓ -2.93%
KLGD (CP)	603,107,669	68,608,579
GTGD (tỷ đồng)	10,549.19	956.02
Tổng cung (CP)	1,325,051,348	92,771,700
Tổng cầu (CP)	1,326,066,943	69,116,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	56,839,100	386,000
KL mua (CP)	74,254,700	2,797,300
GT mua (tỷ đồng)	1,795.18	66.95
GT bán (tỷ đồng)	1,273.73	9.20
GT ròng (tỷ đồng)	521.44	57.75

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE

CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Tiếp nối phiên giảm giảm mạnh vào thứ 6 tuần trước, thị trường lại tiếp tục giảm mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần này với mức giảm nếu tính theo tỷ lệ phần trăm là bằng với phiên cuối tuần trước (-2,2%). Mặc dù thị trường chứng khoán Mỹ đã hồi phục trong phiên thứ sáu tuần trước nhưng điều này dường như không có tác động nào đáng kể đến tâm lý nhà đầu tư trong nước.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 21,96 điểm (-2,2%) xuống 975,19 điểm, HNX-Index giảm 6 điểm (-2,93%) xuống 198,56 điểm.

Sau phiên bán ròng nhẹ vào thứ 6 tuần trước, khối ngoại quay trở lại mua ròng khá tốt trên HOSE trong phiên hôm nay với giá trị ròng đạt 520,77 tỷ đồng. VNM là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất với giá trị ròng 96,1 tỷ đồng. Tiếp theo là DGC và VND với lần lượt 79,7 tỷ đồng và 46,7 tỷ đồng. Chiều ngược lại, VCI là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất với giá trị ròng đạt 37,1 tỷ đồng.

Gần như toàn bộ các nhóm ngành chính trên thị trường đều bị bán và đồng loạt giảm mạnh trong phiên hôm nay.

Nhóm bất động sản là một trong những nhóm ngành giảm mạnh nhất trong phiên đầu tuần với phần lớn các đại diện trong ngành kết phiên trong sắc xanh sẫm, có thể kể đến như KBC (-7%), CEO (-9,8%), CII (-6,9%), TCH (-7%), DXG (-6,7%), DIG (-6,9%), KDH (-7%), NLG (-6,9%)...

Bên cạnh đó chứng khoán cũng là ngành có diễn biến tiêu cực khi phần lớn các mã đều giảm sàn, chỉ có một vài mã là giảm mạnh như ORS (-3,6%), VUA (-3,4%)....

Cổ phiếu ngân hàng cũng giảm mạnh với TCB (-6,9%), LPB (-6,6%), EIB (-6,9%) giảm sàn; STB (-6,6%), MBB (-5,3%), CTG (-5,7%), VIB (-6,6%), SHB (-4,9%)... giảm mạnh. Chỉ còn VPB (+0,6%), ACB (+2,5%), KLB (+0,5%) là giữ được sắc xanh cho đến hết phiên giao dịch.

Chiều ngược lại, cổ phiếu ngành tiện ích, thực phẩm và đồ uống ngược dòng để nâng đỡ thị trường với VNM (+2,8%), ACB (+2,5%), GAS (+1,7%), SAB (+1,1%), MSN (+0,2%), PLX (+0,2%)...

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 11/2022 giảm mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó nói rộng mức chênh lệch lên thành -22,85 điểm. Điều này cho thấy là phe short đang gia tăng thêm vị thế trong phiên hôm nay, cũng như việc các trader giữ quan điểm tiêu cực về xu hướng của thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 7/11/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Thị trường giảm điểm mạnh trong phiên thứ hai liên tiếp với thanh khoản suy giảm so với phiên giảm mạnh trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên một chút. Điều này cho thấy là áp lực bán ra vẫn là khá mạnh đã áp đảo lực cầu trong phiên hôm nay.

Với phiên giảm điểm mạnh thứ hai liên tiếp này, VN-INDEX tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng kháng cự quanh 1.025 điểm (MA20). Do đó, tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn của VN-INDEX vẫn ở mức tiêu cực.

Xét trên góc nhìn trung hạn, chỉ số VN-INDEX vẫn đang trong xu hướng giảm với các đỉnh sau và đáy sau thấp hơn so với các đỉnh và đáy trước đó sau khi chỉ số này đánh mất ngưỡng 1.120 điểm (tương ứng với cạnh dưới của kênh giá sideways down trong phiên 3/10). Với góc nhìn kỹ thuật kể trên, VN-INDEX vẫn có khả năng tiếp tục xu hướng giảm trong thời gian tới với mục tiêu quanh ngưỡng 950 điểm nếu đo chuẩn theo kênh giá sideways down như trên hình.

Trong phiên giao dịch tiếp theo, sẽ cần quan sát diễn biến của thị trường trong trường hợp mà chỉ số VN-INDEX test thành công vùng đáy trước đó quanh ngưỡng 962 điểm và hồi phục trở lại. Trong trường hợp thất bại, VN-INDEX có khả năng lùi về ngưỡng 950 điểm để test ngưỡng này.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX tiếp tục điều chỉnh dưới áp lực bán mạnh với độ rộng tiêu cực khi nhiều mã, nhóm mã vẫn luân phiên chịu áp lực bán mạnh đột biến. Kết phiên VN-INDEX giảm -2,20% về mức 975,19 điểm trên giá thấp nhất 962,45 điểm ngày 28/10/2022. Tâm lý ngắn hạn của thị trường lại trở nên bi quan khi xu hướng giảm giá trung hạn vẫn tiếp diễn, tê liệt trong 06 tuần liên tiếp.

Nếu tính từ đỉnh giá cao nhất năm 2022 tương ứng 1.536,24 điểm thì VN-INDEX đã giảm -37%, lớn hơn cả đợt suy giảm mạnh xảy ra do đại dịch Covid đầu năm 2020. Tuy nhiên hiện tại áp lực bán tháo, giải chấp vẫn gia tăng trong quá trình thị trường giảm điểm, cùng với những biến động vĩ mô liên quan đến lãi suất, tỷ giá, thị trường trái phiếu... dẫn tới nhiều yếu tố, rủi ro bất định trong thời điểm hiện nay.

Nhà đầu tư duy trì tỷ trọng thấp, chờ thị trường chung ổn định trở lại và thoát khỏi xu hướng hiện nay. Có thể xem xét, lên lại danh mục theo dõi đầu tư. Ưu tiên các mã cơ bản tốt, tỉ trọng tiền mặt cao. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 7/11/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
DGC	70.40	63-68	88-92	57	4.5	75.5%	195.6%	Theo dõi chờ giải ngân
BMP	56.80	57-60	66-68	52	8.3	183.8%	774.7%	Theo dõi chờ giải ngân
DBC	14.00	14.5-16	22-23	14	9.9	33.0%	49.5%	Theo dõi chờ giải ngân
DPG	22.55	24-26	31-33	22	4.2	20.2%	75.4%	Theo dõi chờ giải ngân
DPR	50.90	54-56	70-72	50	4.4	13.3%	23.8%	Theo dõi chờ giải ngân
PVS	21.60	21-22.5	26-28	19	20.7	-12.0%	-13.1%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
10/10/2022	TNG	13.80	15.20	21-22	15	-9.21%	Bán, phạm dừng lỗ
2/11/2022	PLC	17.90	20.00	30-32	18	-10.50%	Bán, phạm dừng lỗ



TIN VĨ MÔ

Chỉ trong vòng 1 tháng, một quốc gia đã đầu tư hơn 2 tỷ USD vào Việt Nam

Chỉ riêng trong tháng 10 (từ 20/9 đến 20/10), vốn FDI đăng ký cấp mới từ Nhật đã tăng hơn 2 tỷ USD, đưa quốc gia này trở thành đối tác với vốn đăng ký mới lớn nhất của Việt Nam, với tỷ trọng 29,66%.

Đơn hàng giảm, doanh nghiệp TP.HCM co hẹp sản xuất

Đã có rất nhiều doanh nghiệp ở TP.HCM thu hẹp sản xuất, tiết giảm chi phí, nhân công do đơn hàng đang bị thu hẹp, cắt giảm. Theo nhiều doanh nghiệp, khó khăn này có thể kéo dài sang năm 2023.

Thừa Thiên Huế sẽ khởi công nhiều dự án lớn trong 2 tháng cuối năm

Từ nay đến cuối năm, tỉnh Thừa Thiên Huế sẽ khởi công nhiều dự án lớn bên cạnh đẩy nhanh tiến độ giải ngân 100% vốn đầu tư công.

Việt Nam xuất siêu tới 9,4 tỷ USD trong 10 tháng

Trong tháng 10, cả nước ước xuất siêu 2,27 tỷ USD. Hết tháng 10 năm nay, cả nước ước tính xuất siêu 9,4 tỷ USD.

Petrovietnam nộp ngân sách ước đạt 112.200 tỷ đồng trong 10 tháng

Tổng Giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam) Lê Mạnh Hùng cho biết, trong tháng 10, Petrovietnam đã về đích chỉ tiêu quan trọng nhất của Tập đoàn là sản lượng khai thác dầu thô năm 2022.

Nghiên cứu đầu tư tuyến đường sắt tốc độ cao 250km/h trên trục Bắc Nam

Bộ Kế hoạch và Đầu tư vừa có công văn gửi Bộ Giao thông Vận tải về phương án nghiên cứu đầu tư tuyến đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc Nam.

Tăng cường các biện pháp hỗ trợ bảo đảm nguồn cung ứng xăng dầu

Bộ Công Thương cho biết, đã có công văn gửi tới các Bộ, ngành, đơn vị gồm: Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Giao thông Vận tải, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, các Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Bình Sơn và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đề nghị tăng cường các biện pháp hỗ trợ nhằm bảo đảm nguồn cung ứng xăng dầu cho thị trường nội địa.



TIN DOANH NGHIỆP

Winmart, Winmart+ sau 11 quý về với tỷ phú Nguyễn Đăng Quang: Chưa thể cắt lỗ, nhưng đã thấy những “tia sáng cuối đường hầm”

Nếu loại trừ doanh thu và lợi nhuận đạt đỉnh ở quý 3/2021 do nhu cầu tích trữ trong đại dịch thì lợi nhuận gộp của quý 3/2022 là mức cao nhất từ trước tới nay.

Động thái mới cho PV Power tại dự án điện khí LNG lớn nhất miền Bắc

Ngày 02/11/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh đã chính thức cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Công ty Cổ phần Điện khí LNG Quảng Ninh, gọi tắt là QN LNG Power.

CII lên tiếng về dư nợ vay và trái phiếu, khẳng định không phải là công ty kinh doanh bất động sản thuần túy

CII cho biết Công ty mẹ hiện không có tồn kho bất động sản.

Hoà Phát (HPG): Sản lượng bán hàng tháng 10 xuống thấp nhất kể từ đầu năm 2021

Lũy kế 10 tháng 2022, Hòa Phát đã sản xuất 6,6 triệu tấn thép thô, giảm 2%. Sản lượng bán hàng các sản phẩm thép đạt gần 6,2 triệu tấn, giảm 3% so với 10 tháng 2021. Trong đó, thép xây dựng là 3,6 triệu tấn, tăng 13%. Thép HRC đạt 2,3 triệu tấn, tăng 9%.

Doanh nghiệp cảng biển, vận tải biển bội thu

Nhu cầu phục hồi tốt cùng giá cước neo cao là nguyên nhân chính kéo dài mùa kinh doanh thuận lợi của ngành vận tải biển, cảng biển.

Mảng được bước vào “thời điểm vàng”, FPT Retail quyết định tăng gấp đôi vốn góp cho chuỗi Long Châu lên 450 tỷ đồng

“Việc FRT góp vốn để tận dụng nguồn vốn rẻ thay vì đi vay ngân hàng. Đồng thời, việc này cũng cho thấy Long Châu sẽ tiếp tục mở rộng hệ thống trên toàn quốc và hoàn toàn có đủ khả năng để mở rộng”, đại diện FRT cho biết thêm.

Tiếp tục làn sóng “call margin”: Chủ tịch Phát Đạt, DIC Corp bán giải chấp hàng triệu cp, lãnh đạo Hoa Sen phải lo bán ra dù ở vùng đáy

Hiện, ông Đạt đang là cổ đông lớn nhất nắm giữ đến 332,15 triệu cổ phiếu PDR, tương đương với gần 49,5% vốn Công ty. Cùng với đó, Phát Đạt Holdings là cổ đông lớn thứ hai với sở hữu hơn 73,6 triệu cổ phiếu PDR, tỷ lệ gần 11%.

Tỉ giá tăng, doanh nghiệp chặt vật xoay xở

Các doanh nghiệp (DN) xuất nhập khẩu sản xuất hàng cuối năm và lễ, Tết đang gặp khó khăn khi giá nhập nguyên liệu tăng do ảnh hưởng tỉ giá, đơn hàng giảm vì đối tác gặp khó...

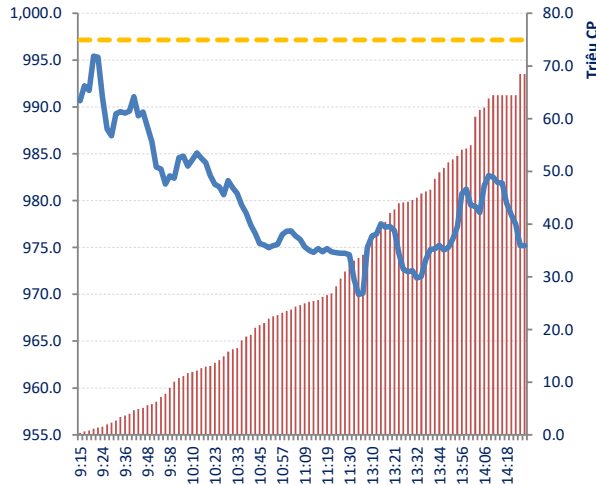
Chủ tịch Novaland nói về những khó khăn của thị trường bất động sản

Trao đổi riêng với Tuổi Trẻ, ông BÙI XUÂN HUY - chủ tịch HĐQT Novaland - cho rằng trước những khó khăn chung của thị trường, doanh nghiệp này phải tái cấu trúc, rà soát lại các hoạt động kinh doanh và tập trung vào mảng kinh doanh lõi.

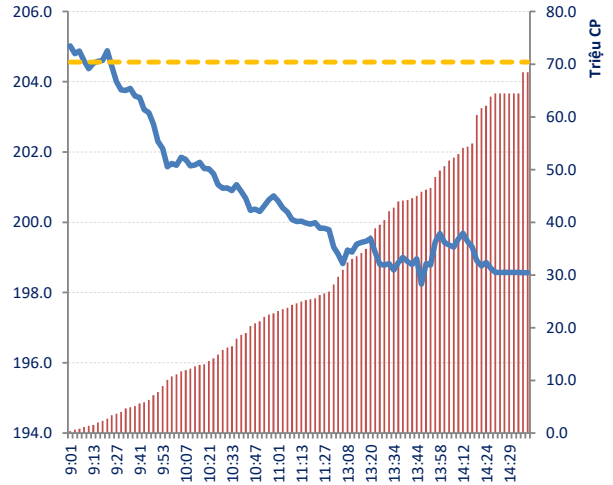


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

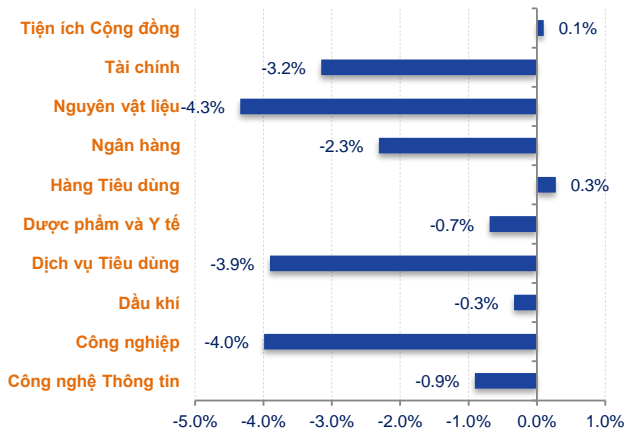
KLGD và VN-Index trong phiên



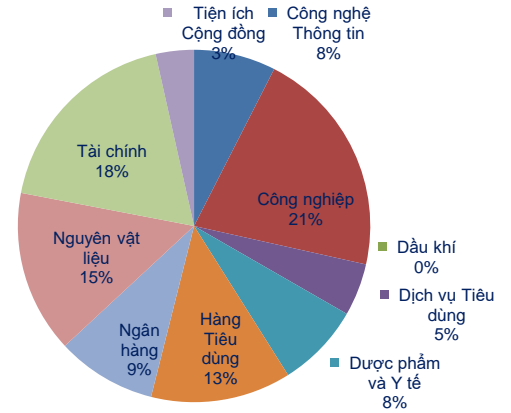
KLGD và HNX-Index trong phiên



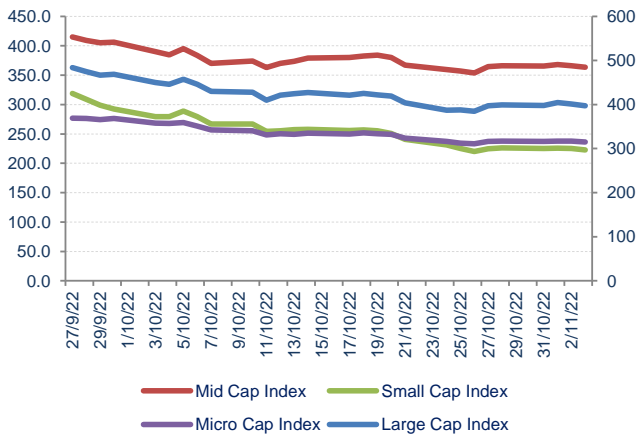
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



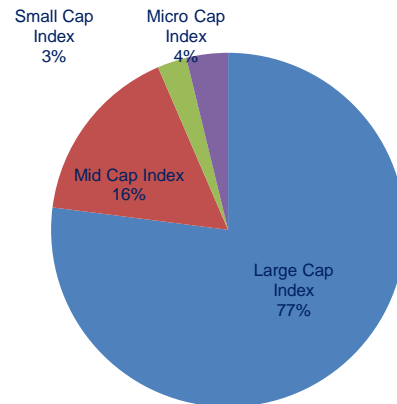
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	4,447,700	FUESSVFL	1,854,100
2	SSI	3,159,400	VCI	1,572,000
3	POW	2,339,000	HDB	1,164,900
4	HPG	2,103,100	GEX	705,900
5	STB	1,739,200	VIX	563,300

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,943,600	SHS	45,200
2	IDC	346,500	NRC	9,500
3	SD5	38,000	IDV	5,700
4	VNR	22,700	IVS	3,800
5	NDX	20,100	HOM	900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	14.65	13.70	↓ -6.48%	39,953,100
VND	11.20	10.45	↓ -6.70%	27,986,600
VIB	19.75	18.45	↓ -6.58%	25,959,800
SHB	11.25	10.70	↓ -4.89%	24,900,100
VPB	16.95	17.10	↑ 0.88%	23,871,500

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	7.90	7.20	↓ -8.86%	14,893,775
PVS	21.30	21.60	↑ 1.41%	7,934,722
CEO	12.30	11.10	↓ -9.76%	5,990,536
IDC	40.30	38.50	↓ -4.47%	5,195,609
HUT	16.00	14.40	↓ -10.00%	4,356,834

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVI	53.60	57.30	3.70	↑ 6.90%
STB	7.70	8.23	0.53	↑ 6.88%
TCR	3.00	3.19	0.19	↑ 6.33%
FDC	22.05	23.40	1.35	↑ 6.12%
PIT	4.75	5.03	0.28	↑ 5.89%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BST	13.00	14.30	1.30	↑ 10.00%
KTS	12.80	14.00	1.20	↑ 9.38%
SDG	17.90	19.40	1.50	↑ 8.38%
TTL	9.30	10.00	0.70	↑ 7.53%
VIF	14.80	15.90	1.10	↑ 7.43%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VPS	10.30	9.58	-0.72	↓ -6.99%
PTL	4.00	3.72	-0.28	↓ -7.00%
PLP	4.72	4.39	-0.33	↓ -6.99%
PET	22.15	20.60	-1.55	↓ -7.00%
KDH	21.45	19.95	-1.50	↓ -6.99%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PSI	6.00	5.40	-0.60	↓ -10.00%
HUT	16.00	14.40	-1.60	↓ -10.00%
BII	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
PMP	12.00	10.80	-1.20	↓ -10.00%
LM7	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	39,953,100	18.5%	3,079	4.8	0.9
VND	27,986,600	17.0%	2,092	5.4	0.9
VIB	25,959,800	30.8%	3,994	4.9	1.4
SHB	24,900,100	21.0%	3,126	3.6	0.7
VPB	23,871,500	19.2%	2,742	6.2	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	14,893,775	25.5%	1,103	7.2	0.7
PVS	7,934,722	3.9%	1,045	20.4	0.8
CEO	5,990,536	8.8%	1,210	10.2	0.9
IDC	5,195,609	36.2%	6,373	6.3	2.1
HUT	4,356,834	7.5%	886	18.1	1.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SVI	↑ 6.9%	17.4%	9,003	6.0	1.0
ST8	↑ 6.9%	56.2%	8,285	0.9	0.4
TCR	↑ 6.3%	2.0%	204	14.7	0.3
FDC	↑ 6.1%	0.0%	5	4,520.3	1.3
PIT	↑ 5.9%	-3.5%	(290)	-	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BST	↑ 10.0%	12.9%	1,664	7.8	1.0
KTS	↑ 9.4%	2.5%	811	15.8	0.4
SDG	↑ 8.4%	9.8%	4,591	3.9	0.4
TTL	↑ 7.5%	1.6%	230	40.5	0.6
VIF	↑ 7.4%	6.6%	913	16.2	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	4,447,700	17.0%	2,092	5.4	0.9
SSI	3,159,400	14.5%	2,144	7.2	1.0
POW	2,339,000	3.6%	490	20.0	0.7
HPG	2,103,100	18.5%	3,079	4.8	0.9
STB	1,739,200	11.6%	2,200	7.5	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,943,600	3.9%	1,045	20.4	0.8
IDC	346,500	36.2%	6,373	6.3	2.1
SD5	38,000	4.5%	829	9.6	0.4
VNR	22,700	2.5%	544	39.7	1.0
NDX	20,100	7.1%	940	6.2	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	339,795	22.0%	5,582	12.9	2.6
GAS	212,448	23.9%	7,058	15.7	3.7
VIC	207,097	0.6%	214	253.4	1.5
VHM	193,769	23.5%	7,265	6.1	1.4
BID	168,449	17.5%	3,207	10.4	1.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	21,900	6.8%	1,475	49.5	3.2
THD	13,545	12.6%	2,214	17.5	2.3
IDC	13,299	36.2%	6,373	6.3	2.1
BAB	11,225	7.9%	907	15.2	1.2
PVS	10,181	3.9%	1,045	20.4	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CIG	2.73	1.0%	55	70.2	0.7
SJF	2.58	0.7%	75	47.9	0.3
TSC	2.46	0.1%	10	341.7	0.3
TCD	2.41	17.5%	2,635	2.4	0.4
HSG	2.37	2.2%	421	26.3	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SDA	3.24	7.5%	685	9.6	0.8
L14	3.01	26.4%	5,178	6.2	2.4
CEO	2.68	8.8%	1,210	10.2	0.9
APS	2.68	10.4%	1,598	4.2	0.5
HDA	2.52	5.9%	950	8.2	0.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn